

V/v công bố công suất huy động  
nguồn ĐMTMN và TĐN từ ngày  
12/01/2026 đến ngày 18/01/2026.

Kính gửi: Các Đội Quản lý điện.

Căn cứ công văn số 200/EVNSPC-KT ngày 10/01/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc: “công bố công suất huy động nguồn ĐMTMN và TĐN”.

Căn cứ văn bản số 5194/PCĐN-KD+KT ngày 23/10/2025 của Công ty về việc: “phân bổ công suất huy động nguồn điện mặt trời mái nhà đấu nối lưới trung áp cho các Đội Quản lý điện”.

Công ty yêu cầu các Đội Quản lý điện thực hiện các công việc sau:

1. Linh hoạt thực hiện huy động công suất ĐMTMN theo công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của NSMO như **Phụ lục 1 đính kèm**. Thực hiện giám sát việc thi hành công suất phát các nguồn ĐMTMN; không được vượt tổng công suất phát đã được phân bổ của đơn vị. Đội Quản lý điện vi phạm vượt phân bổ huy động công suất ĐMTMN 3 lần/năm sẽ bị xem xét trách nhiệm.

2. Sử dụng các công cụ hiện có (MDAS, ...) để thực hiện giám sát, ghi nhận, tổng hợp số liệu các nguồn ĐMTMN trong địa bàn đơn vị quản lý không tuân thủ giảm công suất theo lệnh điều độ HTĐ và có văn bản báo cáo về Công ty.

3. Sử dụng công cụ Phân bổ công suất trên <https://mdas.evnspec.vn/#> để hỗ trợ công tác.

Chế độ báo cáo: Trước 09h ngày D, Phòng Điều độ tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện gửi NSMO kết quả thực hiện huy động thực tế của ngày D-1 đến địa chỉ email: [baocao\\_ttd@nsmo.vn](mailto:baocao_ttd@nsmo.vn); [binhnt@nsmo.vn](mailto:binhnt@nsmo.vn); [hungtq@nsmo.vn](mailto:hungtq@nsmo.vn).

Các Đội Quản lý điện căn cứ kết quả huy động công suất ĐMTMN **tuần W-1** theo công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của Tổng công ty Điện lực miền Nam theo **Phụ lục 2 đính kèm** để linh hoạt thực hiện huy động theo phân bổ trong các ngày từ ngày 12/01/2026 đến ngày 18/01/2026.

Kết quả thực hiện huy động nguồn thủy điện nhỏ tuần W-1 theo phụ lục 3.

Yêu cầu các đơn vị thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc (báo cáo);
- PGĐ - Đỗ Văn Dương (phối hợp chỉ đạo);
- Văn Phòng Công ty (công bố trên Website);
- Phòng Điều độ;
- Phòng Kỹ thuật;
- Phòng Kinh doanh;
- Phòng Tổ chức Nhân sự;
- Xí nghiệp Lưới điện cao thế Đồng Nai;
- Lưu: VT, ĐĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Hữu Hoàng**

**Phụ lục 1: Bảng phân bổ công suất huy động tối đa nguồn điện mặt trời mái nhà tuần W.**

**Ngày 12, 13/01/2026: Huy động tối đa**

<b>Công suất huy động (MW) ngày, giờ:</b>							
Thứ	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật
Ngày	12/01/2026	13/01/2026	14/01/2026	15/01/2026	16/01/2026	17/01/2026	18/01/2026
Khung giờ			10:00 - 14:30	10:00 - 14:30	10:00 - 14:30	10:00 - 14:30	11:00 - 13:00
<b>STT</b>	<b>ĐỘI QLĐ</b>	<b>CÔNG SUẤT PHÂN BỔ (MW)</b>					
1	Trần Biên	<b>HUY ĐỘNG TỐI ĐA</b>	1,45	1,45	1,45	1,45	1,33
2	Dầu Giây		2,31	2,31	2,31	2,31	2,12
3	Trị An		17,20	17,20	17,20	17,20	15,73
4	Long Khánh		8,93	8,93	8,93	8,93	8,17
5	Xuân Lộc		48,70	48,70	48,70	48,70	44,56
6	Định Quán		31,06	31,06	31,06	31,06	28,42
7	Long Thành		35,76	35,76	35,76	35,76	32,72
8	Nhơn Trạch		19,62	19,62	19,62	19,62	17,95
9	Cẩm Mỹ		11,09	11,09	11,09	11,09	10,15
10	Trảng Bom		22,90	22,90	22,90	22,90	20,95
11	Long Bình		31,36	31,36	31,36	31,36	28,69
12	Đồng Xoài		23,97	23,97	23,97	23,97	21,93
13	Phước		10,43	10,43	10,43	10,43	9,54

Công suất huy động (MW) ngày, giờ:							
Thứ	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật
Ngày	12/01/2026	13/01/2026	14/01/2026	15/01/2026	16/01/2026	17/01/2026	18/01/2026
Khung giờ			10:00 - 14:30	10:00 - 14:30	10:00 - 14:30	10:00 - 14:30	11:00 - 13:00
	Long						
14	Bù Đăng		15,85	15,85	15,85	15,85	14,50
15	Phú Riềng		7,87	7,87	7,87	7,87	7,20
16	Chơn Thành		17,16	17,16	17,16	17,16	15,70
17	Bình Long		4,98	4,98	4,98	4,98	4,55
18	Lộc Ninh		27,87	27,87	27,87	27,87	25,50
19	Bù Đốp		21,22	21,22	21,22	21,22	19,41
20	Đồng Phú		33,95	33,95	33,95	33,95	31,06
21	Bù Gia Mập		3,20	3,20	3,20	3,20	2,93
22	Hớn Quản		18,13	18,13	18,13	18,13	16,58
<b>PC Đồng Nai</b>			<b>416,67</b>	<b>416,67</b>	<b>416,67</b>	<b>416,67</b>	<b>387,20</b>

**Phụ lục 2: Kết quả huy động nguồn điện mặt trời mái nhà tuần W-1:**

STT	ĐỘI QLĐ	Ngày	03/01/26	04/01/26	05/01/26	06/01/26	07/01/26	08/01/26	09/01/26
1	TRẦN BIÊN	P-Phân bổ	1,39	1,20	1,42	1,42	1,42	1,42	1,42
		P-Thực hiện	0,11	0,09	0,04	0,04	0,05	0,06	0,07
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
2	DẦU GIÂY	P-Phân bổ	2,22	1,92	2,26	2,26	2,26	2,26	2,26
		P-Thực hiện	1,87	1,82	1,71	1,71	1,91	2,01	2,47
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
3	TRỊ AN	P-Phân bổ	16,47	14,27	16,83	16,83	16,83	16,83	16,83
		P-Thực hiện	21,60	22,76	17,08	17,08	22,81	21,98	22,13
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
4	LONG KHÁNH	P-Phân bổ	8,55	7,41	8,74	8,74	8,74	8,74	8,74
		P-Thực hiện	7,92	9,94	7,31	7,31	9,26	9,84	10,40
		Kết quả	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
5	XUÂN LỘC	P-Phân bổ	46,63	40,41	47,67	47,67	47,67	47,67	47,67
		P-Thực hiện	72,81	71,58	70,01	70,01	62,78	64,37	77,61
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
6	ĐỊNH QUÁN	P-Phân bổ	29,74	25,78	30,40	30,40	30,40	30,40	30,40
		P-Thực hiện	41,94	42,91	40,08	40,08	45,24	43,83	47,64
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
7	LONG THÀNH	P-Phân bổ	34,24	29,68	35,00	35,00	35,00	35,00	35,00



STT	ĐỘI QLĐ	Ngày	03/01/26	04/01/26	05/01/26	06/01/26	07/01/26	08/01/26	09/01/26
			ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
14	Bù Đăng	P-Phân bổ	15,18	13,15	15,51	15,51	15,51	15,51	15,51
		P-Thực hiện	26,55	23,96	23,35	23,35	26,20	25,63	27,68
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
15	Phú Riềng	P-Phân bổ	7,54	6,53	7,71	7,71	7,71	7,71	7,71
		P-Thực hiện	11,44	9,65	9,96	9,96	10,36	10,98	12,56
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
16	Chơn Thành	P-Phân bổ	16,43	14,24	16,80	16,80	16,80	16,80	16,80
		P-Thực hiện	17,99	20,37	17,00	17,00	16,78	21,17	19,37
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
17	Bình Long	P-Phân bổ	4,77	4,13	4,87	4,87	4,87	4,87	4,87
		P-Thực hiện	5,07	3,67	6,16	6,16	4,74	5,29	4,55
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT
18	Lộc Ninh	P-Phân bổ	26,68	23,13	27,28	27,28	27,28	27,28	27,28
		P-Thực hiện	50,22	49,44	44,66	44,66	48,04	50,28	49,66
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
19	Bù Đốp	P-Phân bổ	20,31	17,60	20,76	20,76	20,76	20,76	20,76
		P-Thực hiện	34,35	35,46	31,97	31,97	35,09	19,69	35,62
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
20	Đồng Phú	P-Phân bổ	32,50	28,17	33,22	33,22	33,22	33,22	33,22



